

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 28 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Giàng A R, sinh năm 2004

Địa chỉ: Tổ dân phố S2, phường S, tỉnh Lào Cai.

Chị Thảo Thị L, sinh năm 2006

Địa chỉ: Thôn S, xã T, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Giàng A R và chị Thảo Thị L kết hôn với nhau ngày 22/5/2025, trên cơ sở tự nguyện và thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai (nay là phường S, tỉnh Lào Cai) theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi súc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong thời gian chung sống, anh chị có nhiều sự khác biệt về tính cách, về suy nghĩ, quan điểm trong cuộc sống, từ đó hai vợ chồng không còn có sự yêu thương, chia sẻ, tôn trọng nhau. Khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hòa giải nhiều lần, nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện tốt hơn, nay anh chị đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Sau thời gian sống ly thân nhau, xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm

trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó anh Giàng A R và chị Thảo Thị L đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Giàng A R và chị Thảo Thị L sinh được một người con chung là cháu Giàng Ngọc Tường V, sinh ngày 15/6/2023, cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận để anh Giàng A R trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Giàng Ngọc Tường V đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Thảo Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Giàng A R, chị Thảo Thị L thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Giàng A R và chị Thảo Thị L. Quan hệ hôn nhân của anh R và chị L chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Anh Giàng A R trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Giàng Ngọc Tường V, sinh ngày 15/6/2023 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Thảo Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Thảo Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Giàng A R, chị Thảo Thị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0001048 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Giàng A R, chị Thảo Thị L đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực - Lào Cai (02);
- Các đương sự (02);
- UBND phường S;
- Phòng THADS khu vực ;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang